TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 21/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nhiên
2. Ông Trần Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, tên gọi khác: Hai Lé, Giới tính: nam.

Sinh năm: 2002.

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở: thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Cha: Phạm Văn Tr (chết).

Mẹ: Huỳnh Thị T, sinh năm 1981.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1999.

Cùng trú tại thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Có 01 người con, sinh năm 2020.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 29/8/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 18/7/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Bắc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 18/12/2023, Phạm Văn T, sinh năm 2002, trú tại thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc sử dụng điện thoại Nokia màu xanh, có sim số 0327.935.767 liên hệ với người thanh niên tên Q (không rõ nhân thân) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý, hẹn Thi đến Ngã ba Gộp, thuộc thôn 03, xã Hồng Sơn để nhận ma túy. Thi mượn xe mô tô của người khách đang uống nước tại quán của Thi ở thôn D, xã T đi đến điểm hẹn thì gặp người thanh niên đeo khẩu trang, đi xe máy Exciter màu đỏ, không rõ biển số, người này đưa cho Thi 01 gói nylon, bên trong có ma túy đá, Thi trả cho người thanh niên số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Thi cầm trong lòng bàn tay phải và điều khiển xe mô tô về quán trả xe cho khách. Khoảng 11 giờ 05 phút, Thi đi vào quán ngồi chưa kịp sử dụng thì lực lượng công an xã Thuận Hòa đến kiểm tra, do hoảng sợ nên Thi ném 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (mẫu M), tại nền đất bên hiên nhà, cách vị trí Thi đứng khoảng 1,5m. Công an xã Thuận Hòa đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật, đồng thời đưa Thi về trụ sở làm việc. Tại đây, Thi khai nhận gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng bị Công an thu giữ là ma túy đá, Thi mua về nhằm mục đích sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1532/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2575 gam; là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1986 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì số 1532 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, sim số 0327.935.767, Phạm Văn T sử dụng để liên hệ mua ma túy, Thi làm rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 57/CT/VKSHTB ngày 08/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung tại cáo trạng số 57/CT/VKSHTB ngày 08/5/2024. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về phần xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1986 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì số 1532 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã nêu. Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó xác định: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 18/12/2023, tại quán nước trước nhà bị cáo Phạm Văn T ở thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, Tổ công tác Công an xã Thuận Hòa kiểm tra phát hiện bị cáo Thi đang có hành vi tàng trữ 0,2575 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Từ đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã vi phạm Luật Phòng, Chống Ma Túy và phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 57/CT/VKSHTB ngày 08/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống ma túy ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và việc mua, bán, tàng trữ các chất này khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm Q cho phép là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1986 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì số 1532 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận do là vật cấm tàng trữ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, sim số 0327.935.767, bị cáo Phạm Văn T sử dụng để liên hệ mua ma túy, bị cáo đã làm rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T (Hai Lé) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T (Hai Lé) 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 3,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1986 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì số 1532 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về Q kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/6/2024).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thu Thúy

***Nơi nhận*:**
- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THA hình sự CA Hàm Thuận Bắc;
- CQ CSĐT CA Hàm Thuận Bắc;
- Nhà tạm giữ CA Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thu Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thu Thúy

***Nơi nhận*:**
- Những người tham gia tố tụng;
- VKS nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan THA hình sự CA Hàm Thuận Bắc;
- CQ CSĐT CA Hàm Thuận Bắc;
- Nhà tạm giữ CA Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thu Thúy

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quản

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Lagi, ngày 21 tháng 7 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

- *Các thẩm phán*: Bà Trần Thị Ánh Tuyết và Bà Trần Thị Thiên Hương

Căn cứ vào các Điều 199; 222; 247 và khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 26/7/2016, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lê Bá Thủy phạm tội "Chứa mại dâm".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và quyết định như sau:

+ **3/3 ý kiến thống nhất:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Bá Thủy, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HSST ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá Thủy, phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng điểm p khoản 1 điều 46, khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Bá Thủy 18 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13/01/2016 đến ngày 14/03/2016) thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 võ bao cao su, 3 bao cao su đã qua sử dụng, 5 bao cao su chưa sử dụng, 2 tuýt nhựa hiệu KY.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Viettel.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 750.000 đồng

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Bá Thủy 3 hộp bao cao su và 310.000 đồng. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 310.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh án phí, lệ phí toà án của UBTVQH 12 ngày 27/02/2009;

Buộc Lê Bá Thủy phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/7/2016

+ **Các ý kiến khác không đồng ý:** Không có

Biên bản lập xong cùng ngày. Chủ tọa phiên tòa đọc lại cho Hội đồng xét xử phúc thẩm nghe, công nhận đúng và cùng thống nhất ký tên:

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái